

| TT | SBD   | Họ và tên             | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh  | Lớp        | Số tờ | Ký tên |
|----|-------|-----------------------|-----------|------------|-----------|------------|-------|--------|
| 1  | LT001 | Lê Trần Bảo An        | Nữ        | 25/08/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 2  | LT002 | Nguyễn Ngọc An        | Nam       | 12/08/2003 | Khánh Hòa | TC-CGKL17  |       |        |
| 3  | LT003 | Nguyễn Nhật An        | Nam       | 30/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |
| 4  | LT004 | Nguyễn Thành An       | Nam       | 26/06/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 5  | LT005 | Đặng Thế Anh          | Nam       | 25/10/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |       |        |
| 6  | LT006 | Đới Việt Anh          | Nam       | 19/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CGKL17  |       |        |
| 7  | LT007 | Huỳnh Thủy Anh        | Nữ        | 13/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 8  | LT008 | Lương Ngọc Tuấn Anh   | Nam       | 18/11/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |       |        |
| 9  | LT009 | Mạc Tuấn Anh          | Nam       | 11/10/2006 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 10 | LT010 | Nguyễn Duy Anh        | Nam       | 22/12/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 11 | LT011 | Nguyễn Hải Anh        | Nam       | 01/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 12 | LT012 | Nguyễn Huỳnh Trâm Anh | Nữ        | 03/08/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 13 | LT013 | Phạm Duy Anh          | Nam       | 21/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 14 | LT014 | Trần Huỳnh Tuấn Anh   | Nam       | 29/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 15 | LT015 | Trần Mạnh Tuấn Anh    | Nam       | 09/03/2007 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 16 | LT016 | Võ Quốc Anh           | Nam       | 16/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 17 | LT017 | Đỗ Ngọc Ánh           | Nữ        | 22/04/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |       |        |
| 18 | LT018 | Nguyễn Ngọc Hải Ân    | Nam       | 09/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 19 | LT019 | Nguyễn Ngọc Thiên Ân  | Nam       | 19/10/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17   |       |        |
| 20 | LT020 | Phạm Quang Gia Bách   | Nam       | 08/05/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 21 | LT021 | Trần Đặng Xuân Bách   | Nam       | 14/04/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |       |        |
| 22 | LT022 | Lê Minh Gia Bảo       | Nam       | 19/04/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 23 | LT023 | Nguyễn Hoàng Gia Bảo  | Nam       | 26/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 24 | LT024 | Nguyễn Khắc Bảo       | Nam       | 29/05/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |

Danh sách này có 24 HS

|                          |            |   |            |   |
|--------------------------|------------|---|------------|---|
| _ Số HS có mặt : .....   | TC-CBMA17A | 0 | TC-CNTT17A | 1 |
| _ Số HS vắng mặt : ..... | TC-CBMA17B | 0 | TC-CNTT17B | 1 |
| _ Tổng số bài : .....    | TC-CBMA17C | 2 | TC-ĐCN17   | 3 |
| _ Tổng số tờ : .....     | TC-CBTP17  | 0 | TC-ĐĐT17   | 1 |
|                          | TC-CGKL17  | 2 | TC-HDDL17  | 1 |
| Cán bộ coi thi 1         | TC-CNOT17A | 1 | TC-KTDN17  | 0 |
| (Ký & ghi họ tên)        | TC-CNOT17B | 2 | TC-KTML17A | 4 |
|                          | TC-CNOT17C | 2 | TC-NVNH17  | 3 |
|                          | TC-CGKL16  | 0 | TC-QTKS17A | 0 |
|                          | TC-SCMT16  | 0 | TC-QTKS17B | 1 |
|                          | TC-ĐĐT16   | 0 |            |   |

Cán bộ coi thi 2

(Ký & ghi họ tên)

| TT | SBD   | Họ và tên             | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh  | Lớp        | Số tờ | Ký tên |
|----|-------|-----------------------|-----------|------------|-----------|------------|-------|--------|
| 1  | LT025 | Nguyễn Quốc Bảo       | Nam       | 11/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 2  | LT026 | Nguyễn Thái Bảo       | Nam       | 16/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |
| 3  | LT027 | Nguyễn Thái Bảo       | Nam       | 31/07/2004 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 4  | LT028 | Phan Đăng Băng        | Nữ        | 19/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 5  | LT029 | Vũ Trọng Bằng         | Nam       | 19/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 6  | LT030 | Huỳnh Ngọc Bích       | Nữ        | 15/12/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |       |        |
| 7  | LT031 | Trần Thanh Bình       | Nam       | 16/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 8  | LT032 | Hồng Anh Gia Cát      | Nam       | 25/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |
| 9  | LT033 | Trần Thanh Cường      | Nam       | 18/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 10 | LT034 | Phạm Thị Kim Chi      | Nữ        | 14/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |       |        |
| 11 | LT035 | Nguyễn Văn Chiến      | Nam       | 16/01/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 12 | LT036 | Nguyễn Hữu Tài Chính  | Nam       | 08/10/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |       |        |
| 13 | LT037 | Phan Quốc Huy Chương  | Nam       | 24/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 14 | LT038 | Dương Thị Phương Danh | Nữ        | 05/03/2006 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |       |        |
| 15 | LT039 | Nguyễn Công Danh      | Nam       | 27/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 16 | LT040 | Nguyễn Hữu Đức Dũng   | Nam       | 31/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 17 | LT041 | Ngô Quốc Duy          | Nam       | 20/12/2007 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 18 | LT042 | Nguyễn Anh Duy        | Nam       | 28/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |
| 19 | LT043 | Bùi Bích Duyên        | Nữ        | 08/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 20 | LT044 | Nguyễn Ngọc Duyên     | Nữ        | 31/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |
| 21 | LT045 | Tổng Thị Mỹ Duyên     | Nữ        | 20/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |       |        |
| 22 | LT046 | Ngô Đăng Dương        | Nam       | 10/06/2004 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 23 | LT047 | Nguyễn Quốc Dương     | Nam       | 04/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |       |        |
| 24 | LT048 | Nguyễn Quốc Đại       | Nam       | 06/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |

Danh sách này có 24 HS

|                          |            |   |            |   |
|--------------------------|------------|---|------------|---|
| _ Số HS có mặt : .....   | TC-CBMA17A | 5 | TC-CNTT17A | 0 |
| _ Số HS vắng mặt : ..... | TC-CBMA17B | 2 | TC-CNTT17B | 1 |
| _ Tổng số bài : .....    | TC-CBMA17C | 3 | TC-ĐCN17   | 1 |
| _ Tổng số tờ : .....     | TC-CBTP17  | 4 | TC-ĐĐT17   | 0 |
|                          | TC-CGKL17  | 0 | TC-HDDL17  | 0 |
| Cán bộ coi thi 1         | TC-CNOT17A | 3 | TC-KTDN17  | 0 |
| (Ký & ghi họ tên)        | TC-CNOT17B | 1 | TC-KTML17A | 1 |
|                          | TC-CNOT17C | 1 | TC-NVNH17  | 1 |
|                          | TC-CGKL16  | 0 | TC-QTKS17A | 0 |
|                          | TC-SCMT16  | 0 | TC-QTKS17B | 1 |
|                          | TC-ĐĐT16   | 0 |            |   |

Cán bộ coi thi 2

(Ký & ghi họ tên)

| TT | SBD   | Họ và tên       |      | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh  | Lớp        | Số tờ | Ký tên |
|----|-------|-----------------|------|-----------|------------|-----------|------------|-------|--------|
| 1  | LT049 | Phạm Phương     | Đại  | Nam       | 17/03/2007 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |       |        |
| 2  | LT050 | Nguyễn Hoa Trúc | Đào  | Nữ        | 08/11/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 3  | LT051 | Đinh Tiến       | Đạt  | Nam       | 05/09/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 4  | LT052 | Đỗ Ngọc         | Đạt  | Nam       | 01/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 5  | LT053 | Đỗ Nguyễn Tấn   | Đạt  | Nam       | 23/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 6  | LT054 | Nguyễn Kỳ       | Đạt  | Nam       | 27/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 7  | LT055 | Nguyễn Thành    | Đạt  | Nam       | 06/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |
| 8  | LT056 | Nguyễn Trung    | Đạt  | Nam       | 06/11/2005 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 9  | LT057 | Phạm Tiến       | Đạt  | Nam       | 28/12/2006 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 10 | LT058 | Trương Quang    | Đạt  | Nam       | 08/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 11 | LT059 | Võ Thành        | Đạt  | Nam       | 27/05/2005 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 12 | LT060 | Nguyễn Minh     | Đăng | Nam       | 10/10/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |       |        |
| 13 | LT061 | Nguyễn Tấn      | Đăng | Nam       | 10/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |
| 14 | LT062 | Lê Ngọc         | Đồng | Nam       | 19/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 15 | LT063 | Nguyễn Đình     | Đức  | Nam       | 04/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 16 | LT064 | Võ Thành        | Đức  | Nam       | 08/08/2007 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 17 | LT065 | Dương Thanh     | Hà   | Nữ        | 20/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |
| 18 | LT066 | Nguyễn Thanh    | Hà   | Nữ        | 16/11/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A |       |        |
| 19 | LT067 | Giang Minh      | Hải  | Nam       | 08/02/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17   |       |        |
| 20 | LT068 | Hồ Ngọc         | Hải  | Nam       | 08/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 21 | LT069 | Trần Thị Mỹ     | Hạnh | Nữ        | 24/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A |       |        |
| 22 | LT070 | Nguyễn Văn      | Hào  | Nam       | 20/11/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 23 | LT071 | Cao Lê Hương    | Hân  | Nữ        | 23/07/2007 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 24 | LT072 | Lê Hoàng Gia    | Hân  | Nữ        | 07/08/2008 | Khánh Hòa | TC-KTDN17  |       |        |

Danh sách này có 24 HS

|                          |            |   |            |   |
|--------------------------|------------|---|------------|---|
| _ Số HS có mặt : .....   | TC-CBMA17A | 1 | TC-CNTT17A | 2 |
| _ Số HS vắng mặt : ..... | TC-CBMA17B | 3 | TC-CNTT17B | 3 |
| _ Tổng số bài : .....    | TC-CBMA17C | 2 | TC-ĐCN17   | 2 |
| _ Tổng số tờ : .....     | TC-CBTP17  | 0 | TC-ĐĐT17   | 1 |
|                          | TC-CGKL17  | 0 | TC-HDDL17  | 1 |
| Cán bộ coi thi 1         | TC-CNOT17A | 0 | TC-KTDN17  | 1 |
| (Ký & ghi họ tên)        | TC-CNOT17B | 2 | TC-KTML17A | 1 |
|                          | TC-CNOT17C | 1 | TC-NVNH17  | 2 |
|                          | TC-CGKL16  | 0 | TC-QTKS17A | 2 |
|                          | TC-SCMT16  | 0 | TC-QTKS17B | 0 |
|                          | TC-ĐĐT16   | 0 |            |   |

Cán bộ coi thi 2

(Ký & ghi họ tên)

| TT | SBD   | Họ và tên           | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh  | Lớp        | Số tờ | Ký tên |
|----|-------|---------------------|-----------|------------|-----------|------------|-------|--------|
| 1  | LT073 | Lê Nguyễn Ngọc Hân  | Nữ        | 20/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 2  | LT074 | Nguyễn Trần Gia Hân | Nữ        | 20/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 3  | LT075 | Lê Thị Thu Hiền     | Nữ        | 05/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 4  | LT076 | Đào Tấn Hiệp        | Nam       | 06/11/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 5  | LT077 | Nguyễn Xuân Hiệp    | Nam       | 14/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |
| 6  | LT078 | Dương Trung Hiếu    | Nam       | 05/12/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 7  | LT079 | Đinh Minh Hiếu      | Nam       | 31/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 8  | LT080 | Đỗ Trọng Hiếu       | Nam       | 13/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 9  | LT081 | Hoàng Đức Hiếu      | Nam       | 06/09/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |       |        |
| 10 | LT082 | Hồ Sỹ Hiếu          | Nam       | 22/04/2007 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 11 | LT083 | Lê Minh Hiếu        | Nam       | 12/11/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |       |        |
| 12 | LT084 | Nguyễn Hữu Hiếu     | Nam       | 12/11/2007 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17   |       |        |
| 13 | LT085 | Nguyễn Xuân Hòa     | Nam       | 10/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 14 | LT086 | Nguyễn Thuận Hóa    | Nam       | 19/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 15 | LT087 | Nguyễn Khải Hoàn    | Nam       | 06/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 16 | LT088 | Đào Minh Hoàng      | Nam       | 21/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 17 | LT089 | Hồ Văn Hoàng        | Nam       | 09/09/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 18 | LT090 | Huỳnh Minh Hoàng    | Nam       | 22/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 19 | LT091 | Thái Thị Kim Hồng   | Nữ        | 17/09/2008 | Khánh Hòa | TC-KTDN17  |       |        |
| 20 | LT092 | Bùi Minh Huân       | Nam       | 18/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |
| 21 | LT093 | Đinh Quốc Huy       | Nam       | 24/12/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 22 | LT094 | Huỳnh Phạm Anh Huy  | Nam       | 20/11/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 23 | LT095 | Lê Hoàng Anh Huy    | Nam       | 11/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 24 | LT096 | Lê Minh Huy         | Nam       | 01/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |

Danh sách này có 24 HS

|                          |            |   |            |   |
|--------------------------|------------|---|------------|---|
| _ Số HS có mặt : .....   | TC-CBMA17A | 1 | TC-CNTT17A | 2 |
| _ Số HS vắng mặt : ..... | TC-CBMA17B | 1 | TC-CNTT17B | 2 |
| _ Tổng số bài : .....    | TC-CBMA17C | 3 | TC-ĐCN17   | 2 |
| _ Tổng số tờ : .....     | TC-CBTP17  | 0 | TC-ĐĐT17   | 1 |
|                          | TC-CGKL17  | 0 | TC-HDDL17  | 2 |
| Cán bộ coi thi 1         | TC-CNOT17A | 1 | TC-KTDN17  | 1 |
| (Ký & ghi họ tên)        | TC-CNOT17B | 1 | TC-KTML17A | 1 |
|                          | TC-CNOT17C | 4 | TC-NVNH17  | 2 |
|                          | TC-CGKL16  | 0 | TC-QTKS17A | 0 |
|                          | TC-SCMT16  | 0 | TC-QTKS17B | 0 |
|                          | TC-ĐĐT16   | 0 |            |   |

Cán bộ coi thi 2

(Ký & ghi họ tên)

| TT | SBD   | Họ và tên               | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh  | Lớp        | Số tờ | Ký tên |
|----|-------|-------------------------|-----------|------------|-----------|------------|-------|--------|
| 1  | LT97  | Lê Thanh Huy            | Nam       | 24/03/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 2  | LT98  | Nguyễn Quốc Huy         | Nam       | 28/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |
| 3  | LT99  | Nguyễn Quốc Huy         | Nam       | 18/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 4  | LT100 | Phạm Gia Huy            | Nam       | 17/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 5  | LT101 | Từ Quốc Huy             | Nam       | 26/04/2002 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 6  | LT102 | Cao Phạm Thu Huyền      | Nữ        | 08/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |       |        |
| 7  | LT103 | Hoàng Xuân Hưng         | Nam       | 01/05/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 8  | LT104 | Lê Gia Hưng             | Nam       | 15/12/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 9  | LT105 | Nguyễn Gia Hưng         | Nam       | 17/10/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 10 | LT106 | Nguyễn Tuấn Quốc Hưng   | Nam       | 05/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 11 | LT107 | Phó Phúc Hưng           | Nam       | 13/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 12 | LT108 | Trần Quốc Hưng          | Nam       | 28/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 13 | LT109 | Trần Quốc Hưng          | Nam       | 17/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 14 | LT110 | Nguyễn Hằng Hữu         | Nam       | 02/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 15 | LT111 | Nguyễn Huỳnh Ngọc Kiên  | Nam       | 07/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 16 | LT112 | Lê Văn Anh Kiệt         | Nam       | 07/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 17 | LT113 | Nguyễn Bảo Kiệt         | Nam       | 01/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 18 | LT114 | Nguyễn Hoàng Thuyên Kim | Nam       | 23/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 19 | LT115 | Trương Ngọc Thiên Kim   | Nữ        | 08/07/2008 | Khánh Hòa | TC-KTDN17  |       |        |
| 20 | LT116 | Bùi Hoàng Xuân Kỳ       | Nam       | 20/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 21 | LT117 | Lê Hoàng Nhã Kỳ         | Nữ        | 05/11/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 22 | LT118 | Huỳnh Hùng Khải         | Nam       | 05/11/2004 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 23 | LT119 | Nguyễn Trung Khải       | Nam       | 03/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 24 | LT120 | Phan Tấn Khải           | Nam       | 29/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |

Danh sách này có 24 HS

|                          |            |   |            |   |
|--------------------------|------------|---|------------|---|
| _ Số HS có mặt : .....   | TC-CBMA17A | 2 | TC-CNTT17A | 1 |
| _ Số HS vắng mặt : ..... | TC-CBMA17B | 0 | TC-CNTT17B | 2 |
| _ Tổng số bài : .....    | TC-CBMA17C | 1 | TC-ĐCN17   | 0 |
| _ Tổng số tờ : .....     | TC-CBTP17  | 0 | TC-ĐĐT17   | 0 |
|                          | TC-CGKL17  | 0 | TC-HDDL17  | 3 |
| Cán bộ coi thi 1         | TC-CNOT17A | 2 | TC-KTDN17  | 1 |
| (Ký & ghi họ tên)        | TC-CNOT17B | 5 | TC-KTML17A | 2 |
|                          | TC-CNOT17C | 4 | TC-NVNH17  | 0 |
|                          | TC-CGKL16  | 0 | TC-QTKS17A | 0 |
|                          | TC-SCMT16  | 0 | TC-QTKS17B | 1 |
|                          | TC-ĐĐT16   | 0 |            |   |

Cán bộ coi thi 2

(Ký & ghi họ tên)

| TT | SBD   | Họ và tên             | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh  | Lớp        | Số tờ | Ký tên |
|----|-------|-----------------------|-----------|------------|-----------|------------|-------|--------|
| 1  | LT121 | Đặng Vũ Khang         | Nam       | 07/04/2005 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 2  | LT122 | Hồ Minh Khang         | Nam       | 17/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 3  | LT123 | Lý Minh Khang         | Nam       | 06/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |
| 4  | LT124 | Nguyễn Duy Khang      | Nam       | 13/07/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 5  | LT125 | Nguyễn Phúc An Khang  | Nam       | 20/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 6  | LT126 | Nguyễn Tuấn Khang     | Nam       | 04/02/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 7  | LT127 | Nguyễn Ngọc Bảo Khanh | Nam       | 24/04/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 8  | LT128 | Nguyễn Lê Văn Khánh   | Nữ        | 06/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |
| 9  | LT129 | Nguyễn Khắc Khiêm     | Nam       | 24/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 10 | LT130 | Trần Đức Khiêm        | Nam       | 30/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 11 | LT131 | Trương Bảo Khiêm      | Nam       | 09/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |
| 12 | LT132 | Hoàng Đăng Khoa       | Nam       | 09/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 13 | LT133 | Nguyễn Anh Khoa       | Nam       | 26/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 14 | LT134 | Nguyễn Đăng Khoa      | Nam       | 28/08/2006 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A |       |        |
| 15 | LT135 | Nguyễn Ngọc Anh Khoa  | Nam       | 04/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 16 | LT136 | Phạm Xuân Khoa        | Nam       | 01/06/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 17 | LT137 | Nguyễn Trần Đăng Khôi | Nam       | 06/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 18 | LT138 | Phạm Nhật Minh Khôi   | Nam       | 21/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |       |        |
| 19 | LT139 | Trần Đăng Khôi        | Nam       | 27/05/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |       |        |
| 20 | LT140 | Nguyễn Việt Ngọc Khuê | Nữ        | 21/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |
| 21 | LT141 | Nguyễn Trường Lạc     | Nam       | 28/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 22 | LT142 | Nguyễn Thanh Lâm      | Nam       | 18/10/2006 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 23 | LT143 | Đỗ Hoàng Lân          | Nam       | 04/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |
| 24 | LT144 | Trương Hà Liêm        | Nam       | 16/05/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |       |        |

Danh sách này có 24 HS

|                         |            |   |            |   |
|-------------------------|------------|---|------------|---|
| _ Số HS có mặt :.....   | TC-CBMA17A | 0 | TC-CNTT17A | 1 |
| _ Số HS vắng mặt :..... | TC-CBMA17B | 2 | TC-CNTT17B | 3 |
| _ Tổng số bài :.....    | TC-CBMA17C | 0 | TC-ĐCN17   | 2 |
| _ Tổng số tờ :.....     | TC-CBTP17  | 1 | TC-ĐĐT17   | 0 |
|                         | TC-CGKL17  | 0 | TC-HDDL17  | 3 |
| Cán bộ coi thi 1        | TC-CNOT17A | 3 | TC-KTDN17  | 0 |
| (Ký & ghi họ tên)       | TC-CNOT17B | 3 | TC-KTML17A | 2 |
|                         | TC-CNOT17C | 3 | TC-NVNH17  | 0 |
|                         | TC-CGKL16  | 0 | TC-QTKS17A | 1 |
|                         | TC-SCMT16  | 0 | TC-QTKS17B | 0 |
|                         | TC-ĐĐT16   | 0 |            |   |

Cán bộ coi thi 2

(Ký & ghi họ tên)

| TT | SBD   | Họ và tên           | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh  | Lớp        | Số tờ | Ký tên |
|----|-------|---------------------|-----------|------------|-----------|------------|-------|--------|
| 1  | LT145 | Đinh Huỳnh Uyên     | Nữ        | 10/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 2  | LT146 | Phạm Thái An        | Nữ        | 09/10/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A |       |        |
| 3  | LT147 | Trần Thị Ngọc       | Nữ        | 18/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |       |        |
| 4  | LT148 | Cao Phi             | Nam       | 21/07/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 5  | LT149 | Hồ Lê Hoàng         | Nam       | 28/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 6  | LT150 | Huỳnh Bảo           | Nam       | 23/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 7  | LT151 | Lê Bảo              | Nam       | 17/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 8  | LT152 | Ngô Hải             | Nam       | 02/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 9  | LT153 | Thái Bá             | Nam       | 28/06/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17   |       |        |
| 10 | LT154 | Nguyễn Trần         | Nam       | 30/09/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 11 | LT155 | Cao Minh            | Nam       | 03/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 12 | LT156 | Nguyễn Thành        | Nam       | 19/08/2007 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |       |        |
| 13 | LT157 | Nguyễn Thế          | Nam       | 02/11/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 14 | LT158 | Nguyễn Thị Kim      | Nữ        | 19/02/2007 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 15 | LT159 | Nguyễn Đình         | Nam       | 24/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 16 | LT160 | Leemann Trần Phương | Nữ        | 02/11/2007 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |
| 17 | LT161 | Đào Thanh           | Nữ        | 09/05/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |       |        |
| 18 | LT162 | Lê Ngọc Gia         | Nữ        | 16/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 19 | LT163 | Nguyễn Thị An       | Nữ        | 05/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |       |        |
| 20 | LT164 | Bùi Lê Hữu          | Nam       | 24/08/2006 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |
| 21 | LT165 | Huỳnh Nhật          | Nam       | 03/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |
| 22 | LT166 | Nguyễn Hoàng        | Nam       | 31/12/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17   |       |        |
| 23 | LT167 | Phạm Bình           | Nam       | 08/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 24 | LT168 | Võ Duy              | Nam       | 06/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |

Danh sách này có 24 HS

|                          |            |   |            |   |
|--------------------------|------------|---|------------|---|
| _ Số HS có mặt : .....   | TC-CBMA17A | 3 | TC-CNTT17A | 2 |
| _ Số HS vắng mặt : ..... | TC-CBMA17B | 3 | TC-CNTT17B | 0 |
| _ Tổng số bài : .....    | TC-CBMA17C | 1 | TC-ĐCN17   | 0 |
| _ Tổng số tờ : .....     | TC-CBTP17  | 2 | TC-ĐĐT17   | 2 |
|                          | TC-CGKL17  | 0 | TC-HDDL17  | 2 |
| Cán bộ coi thi 1         | TC-CNOT17A | 1 | TC-KTDN17  | 0 |
| (Ký & ghi họ tên)        | TC-CNOT17B | 2 | TC-KTML17A | 1 |
|                          | TC-CNOT17C | 1 | TC-NVNH17  | 1 |
|                          | TC-CGKL16  | 0 | TC-QTKS17A | 1 |
|                          | TC-SCMT16  | 0 | TC-QTKS17B | 2 |
|                          | TC-ĐĐT16   | 0 |            |   |

Cán bộ coi thi 2

(Ký & ghi họ tên)

| TT | SBD   | Họ và tên            | Giới tính | Ngày sinh | Nơi sinh   | Lớp       | Số tờ      | Ký tên |
|----|-------|----------------------|-----------|-----------|------------|-----------|------------|--------|
| 1  | LT169 | Nguyễn Hà Thảo       | My        | Nữ        | 02/12/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A |        |
| 2  | LT170 | Nguyễn Thị Trà       | My        | Nữ        | 04/08/2007 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |        |
| 3  | LT171 | Phạm Thị Nhật        | My        | Nữ        | 21/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |        |
| 4  | LT172 | Lê Tấn               | Nam       | Nam       | 06/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |        |
| 5  | LT173 | Nguyễn Thành         | Nam       | Nam       | 09/02/2007 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |        |
| 6  | LT174 | Voòng Nguyễn Thủy    | Nga       | Nữ        | 25/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |        |
| 7  | LT175 | Huỳnh Khánh          | Ngân      | Nữ        | 17/08/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |        |
| 8  | LT176 | Đinh Gia             | Nghĩa     | Nam       | 24/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |        |
| 9  | LT177 | Nguyễn Bá            | Nghĩa     | Nam       | 04/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |        |
| 10 | LT178 | Nguyễn Phạm Công     | Nghĩa     | Nam       | 16/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |        |
| 11 | LT179 | Nguyễn Phú           | Nghĩa     | Nam       | 05/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |        |
| 12 | LT180 | Văn Phú              | Nghĩa     | Nam       | 12/11/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |        |
| 13 | LT181 | Đỗ Như               | Ngọc      | Nữ        | 06/04/2008 | Khánh Hòa | TC-KTDN17  |        |
| 14 | LT182 | Ngô Sỹ               | Nguyên    | Nam       | 17/04/2007 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |        |
| 15 | LT183 | Nguyễn Trương Bảo    | Nguyên    | Nam       | 15/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |        |
| 16 | LT184 | Thái Nguyễn Ngọc Anh | Nguyên    | Nam       | 13/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |        |
| 17 | LT185 | Trần Nguyễn Xuân     | Nhàn      | Nam       | 26/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |        |
| 18 | LT186 | Huỳnh Minh           | Nhân      | Nam       | 19/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |        |
| 19 | LT187 | Trần Quốc            | Nhân      | Nam       | 17/11/2007 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |        |
| 20 | LT188 | Vương Trọng Trí      | Nhân      | Nam       | 06/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |        |
| 21 | LT189 | Phùng Thế            | Nhất      | Nam       | 08/10/2005 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |        |
| 22 | LT190 | Lê Phan Yến          | Nhi       | Nữ        | 04/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |        |
| 23 | LT191 | Nguyễn Hoàng Bảo     | Nhi       | Nữ        | 05/01/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |        |
| 24 | LT192 | Nguyễn Ngọc Uyên     | Nhi       | Nữ        | 22/12/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A |        |

Danh sách này có 24 HS

|                          |            |   |            |   |
|--------------------------|------------|---|------------|---|
| _ Số HS có mặt : .....   | TC-CBMA17A | 2 | TC-CNTT17A | 0 |
| _ Số HS vắng mặt : ..... | TC-CBMA17B | 1 | TC-CNTT17B | 1 |
| _ Tổng số bài : .....    | TC-CBMA17C | 2 | TC-ĐCN17   | 2 |
| _ Tổng số tờ : .....     | TC-CBTP17  | 1 | TC-ĐĐT17   | 0 |
|                          | TC-CGKL17  | 0 | TC-HDDL17  | 0 |
| Cán bộ coi thi 1         | TC-CNOT17A | 4 | TC-KTDN17  | 1 |
| (Ký & ghi họ tên)        | TC-CNOT17B | 1 | TC-KTML17A | 1 |
|                          | TC-CNOT17C | 3 | TC-NVNH17  | 2 |
|                          | TC-CGKL16  | 0 | TC-QTKS17A | 2 |
|                          | TC-SCMT16  | 0 | TC-QTKS17B | 1 |
|                          | TC-ĐĐT16   | 0 |            |   |

Cán bộ coi thi 2

(Ký & ghi họ tên)

| TT | SBD   | Họ và tên         | Giới tính | Ngày sinh | Nơi sinh   | Lớp       | Số tờ      | Ký tên |
|----|-------|-------------------|-----------|-----------|------------|-----------|------------|--------|
| 1  | LT193 | Nguyễn Ngọc Ý     | Nhi       | Nữ        | 27/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |        |
| 2  | LT194 | Nguyễn Ngọc Yến   | Nhi       | Nữ        | 25/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |        |
| 3  | LT195 | Trương Thái Thảo  | Nhi       | Nữ        | 17/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |        |
| 4  | LT196 | Bùi Thị Phi       | Nhung     | Nữ        | 09/01/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |        |
| 5  | LT197 | Cao Thị Quỳnh     | Như       | Nữ        | 16/10/2006 | Khánh Hòa | TC-KTDN17  |        |
| 6  | LT198 | Nguyễn Hòa Tấn    | Phát      | Nam       | 01/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |        |
| 7  | LT199 | Dương Hoài        | Phong     | Nam       | 02/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |        |
| 8  | LT200 | Lê Hoàng Nhật     | Phong     | Nam       | 12/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |        |
| 9  | LT201 | Nguyễn Quốc Uy    | Phong     | Nam       | 10/12/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |        |
| 10 | LT202 | Nguyễn Vũ Quốc    | Phong     | Nam       | 05/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |        |
| 11 | LT203 | Phan Tấn          | Phong     | Nam       | 04/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |        |
| 12 | LT204 | Hồ Thịnh          | Phú       | Nam       | 16/02/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |        |
| 13 | LT205 | Hứa Thề           | Phúc      | Nữ        | 08/05/2007 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |        |
| 14 | LT206 | Lê Thụy Thiên     | Phúc      | Nữ        | 02/12/2007 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |        |
| 15 | LT207 | Nguyễn Long Hoàn  | Phúc      | Nam       | 28/08/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |        |
| 16 | LT208 | Trần Ánh Kim      | Phụng     | Nữ        | 13/06/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A |        |
| 17 | LT209 | Huỳnh Lê Hữu      | Phước     | Nam       | 02/12/2007 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17   |        |
| 18 | LT210 | Nguyễn Ngọc Thiên | Phước     | Nữ        | 14/06/2008 | Khánh Hòa | TC-KTDN17  |        |
| 19 | LT211 | Trần Minh         | Phước     | Nam       | 06/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |        |
| 20 | LT212 | Trần Nguyễn An    | Phước     | Nam       | 17/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |        |
| 21 | LT213 | Trần Nguyễn Hồng  | Phước     | Nam       | 08/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |        |
| 22 | LT214 | Lê Thị Nhã        | Phương    | Nữ        | 06/10/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |        |
| 23 | LT215 | Nguyễn Thị Thanh  | Phương    | Nữ        | 02/04/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |        |
| 24 | LT216 | Ngô Thị Kim       | Phượng    | Nữ        | 03/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |        |

Danh sách này có 24 HS

|                          |            |   |            |   |
|--------------------------|------------|---|------------|---|
| _ Số HS có mặt : .....   | TC-CBMA17A | 3 | TC-CNTT17A | 0 |
| _ Số HS vắng mặt : ..... | TC-CBMA17B | 2 | TC-CNTT17B | 1 |
| _ Tổng số bài : .....    | TC-CBMA17C | 1 | TC-ĐCN17   | 0 |
| _ Tổng số tờ : .....     | TC-CBTP17  | 2 | TC-ĐĐT17   | 1 |
|                          | TC-CGKL17  | 0 | TC-HDDL17  | 2 |
| Cán bộ coi thi 1         | TC-CNOT17A | 2 | TC-KTDN17  | 2 |
| (Ký & ghi họ tên)        | TC-CNOT17B | 2 | TC-KTML17A | 1 |
|                          | TC-CNOT17C | 0 | TC-NVNH17  | 2 |
|                          | TC-CGKL16  | 0 | TC-QTKS17A | 1 |
|                          | TC-SCMT16  | 0 | TC-QTKS17B | 2 |
|                          | TC-ĐĐT16   | 0 |            |   |

Cán bộ coi thi 2

(Ký & ghi họ tên)

| TT | SBD   | Họ và tên         | Giới tính | Ngày sinh | Nơi sinh   | Lớp       | Số tờ      | Ký tên |
|----|-------|-------------------|-----------|-----------|------------|-----------|------------|--------|
| 1  | LT217 | Võ Thị Kim        | Phượng    | Nữ        | 26/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A |        |
| 2  | LT218 | Hoàng Anh         | Quân      | Nam       | 22/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |        |
| 3  | LT219 | Phạm Lê Minh      | Quân      | Nam       | 31/01/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |        |
| 4  | LT220 | Phạm Minh         | Quân      | Nam       | 31/08/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |        |
| 5  | LT221 | Trần Anh          | Quân      | Nam       | 27/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |        |
| 6  | LT222 | Phạm Tiến         | Quốc      | Nam       | 14/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |        |
| 7  | LT223 | Phan Lê Như       | Quỳnh     | Nữ        | 10/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |        |
| 8  | LT224 | Trần Như          | Quỳnh     | Nữ        | 13/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |        |
| 9  | LT225 | Phạm Tấn          | Sang      | Nam       | 18/08/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |        |
| 10 | LT226 | Nguyễn Minh       | Sáng      | Nam       | 10/04/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17   |        |
| 11 | LT227 | Trần Thanh        | Sơn       | Nam       | 12/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |        |
| 12 | LT228 | Võ Văn            | Sơn       | Nam       | 01/06/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |        |
| 13 | LT229 | Chế Hữu           | Tài       | Nam       | 21/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |        |
| 14 | LT230 | Lê Phước Đức      | Tài       | Nam       | 18/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |        |
| 15 | LT231 | Lương Thành       | Tài       | Nam       | 10/04/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |        |
| 16 | LT232 | Nguyễn Đức        | Tài       | Nam       | 18/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |        |
| 17 | LT233 | Nguyễn Tấn        | Tài       | Nam       | 15/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |        |
| 18 | LT234 | Nguyễn Trần Đức   | Tài       | Nam       | 24/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |        |
| 19 | LT235 | Lê Nhân           | Tâm       | Nam       | 19/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |        |
| 20 | LT236 | Lê Vũ Minh        | Tâm       | Nam       | 13/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |        |
| 21 | LT237 | Phan Nguyễn Thanh | Tâm       | Nữ        | 29/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |        |
| 22 | LT238 | Lê Cẩm            | Tiên      | Nữ        | 23/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |        |
| 23 | LT239 | Lê Nguyễn Minh    | Tiến      | Nam       | 31/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |        |
| 24 | LT240 | Lê Nhật           | Tiến      | Nam       | 10/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |        |

Danh sách này có 24 HS

|                          |            |   |            |   |
|--------------------------|------------|---|------------|---|
| _ Số HS có mặt : .....   | TC-CBMA17A | 2 | TC-CNTT17A | 1 |
| _ Số HS vắng mặt : ..... | TC-CBMA17B | 2 | TC-CNTT17B | 1 |
| _ Tổng số bài : .....    | TC-CBMA17C | 3 | TC-ĐCN17   | 2 |
| _ Tổng số tờ : .....     | TC-CBTP17  | 1 | TC-ĐĐT17   | 1 |
|                          | TC-CGKL17  | 0 | TC-HDDL17  | 1 |
| Cán bộ coi thi 1         | TC-CNOT17A | 2 | TC-KTDN17  | 0 |
| (Ký & ghi họ tên)        | TC-CNOT17B | 2 | TC-KTML17A | 1 |
|                          | TC-CNOT17C | 2 | TC-NVNH17  | 0 |
|                          | TC-CGKL16  | 0 | TC-QTKS17A | 1 |
|                          | TC-SCMT16  | 0 | TC-QTKS17B | 2 |
|                          | TC-ĐĐT16   | 0 |            |   |

Cán bộ coi thi 2

(Ký & ghi họ tên)

| TT | SBD   | Họ và tên              | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh  | Lớp        | Số tờ | Ký tên |
|----|-------|------------------------|-----------|------------|-----------|------------|-------|--------|
| 1  | LT241 | Nguyễn Anh Tiến        | Nam       | 24/03/2007 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 2  | LT242 | Nguyễn Ngọc Minh Tiến  | Nam       | 28/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 3  | LT243 | Vũ Đình Tiến           | Nam       | 23/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 4  | LT244 | Vũ Huy Tiến            | Nam       | 11/09/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 5  | LT245 | Đỗ Văn Toàn            | Nam       | 05/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |       |        |
| 6  | LT246 | Nguyễn Quốc Toàn       | Nam       | 27/11/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 7  | LT247 | Nguyễn Minh Tú         | Nam       | 09/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |
| 8  | LT248 | Nguyễn Thanh Tú        | Nam       | 01/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 9  | LT249 | Nguyễn Thành Tuấn      | Nam       | 23/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |       |        |
| 10 | LT250 | Bồ Quốc Tuấn           | Nam       | 28/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 11 | LT251 | Đoàn Văn Thái Tuấn     | Nam       | 01/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 12 | LT252 | Ngô Gia Tuấn           | Nam       | 26/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 13 | LT253 | Nguyễn Ngọc Anh Tuấn   | Nam       | 07/04/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |       |        |
| 14 | LT254 | Võ Nguyễn Minh Tuấn    | Nam       | 07/12/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 15 | LT255 | Lê Trí Tường           | Nam       | 23/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 16 | LT256 | Nguyễn Ngọc Tỷ         | Nam       | 18/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 17 | LT257 | Bùi Ngọc Thái          | Nam       | 27/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 18 | LT258 | Lầu Nhộc Gia Thanh     | Nữ        | 21/07/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 19 | LT259 | Dương Chí Thành        | Nam       | 12/04/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |       |        |
| 20 | LT260 | Nguyễn Duy Thành       | Nam       | 21/07/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |       |        |
| 21 | LT261 | Hà Xuân Thảo           | Nữ        | 29/08/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A |       |        |
| 22 | LT262 | Nguyễn Thị Phương Thảo | Nữ        | 03/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A |       |        |
| 23 | LT263 | Trần Thị Như Thảo      | Nữ        | 04/09/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 24 | LT264 | Lưu Lê Quang Thắng     | Nam       | 14/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |

Danh sách này có 24 HS

|                          |            |   |            |   |
|--------------------------|------------|---|------------|---|
| _ Số HS có mặt : .....   | TC-CBMA17A | 4 | TC-CNTT17A | 0 |
| _ Số HS vắng mặt : ..... | TC-CBMA17B | 0 | TC-CNTT17B | 0 |
| _ Tổng số bài : .....    | TC-CBMA17C | 2 | TC-ĐCN17   | 2 |
| _ Tổng số tờ : .....     | TC-CBTP17  | 2 | TC-ĐĐT17   | 0 |
|                          | TC-CGKL17  | 0 | TC-HDDL17  | 2 |
| Cán bộ coi thi 1         | TC-CNOT17A | 1 | TC-KTDN17  | 0 |
| (Ký & ghi họ tên)        | TC-CNOT17B | 3 | TC-KTML17A | 3 |
|                          | TC-CNOT17C | 2 | TC-NVNH17  | 0 |
|                          | TC-CGKL16  | 0 | TC-QTKS17A | 2 |
|                          | TC-SCMT16  | 0 | TC-QTKS17B | 1 |
|                          | TC-ĐĐT16   | 0 |            |   |

Cán bộ coi thi 2

(Ký & ghi họ tên)

| TT | SBD   | Họ và tên               | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh  | Lớp        | Số tờ | Ký tên |
|----|-------|-------------------------|-----------|------------|-----------|------------|-------|--------|
| 1  | LT265 | Hoàng Minh Thiên        | Nam       | 22/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 2  | LT266 | Nguyễn Lê Minh Thiên    | Nam       | 20/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A |       |        |
| 3  | LT267 | Lê Chí Thiện            | Nam       | 01/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 4  | LT268 | Nguyễn Hồng Thiện       | Nam       | 30/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 5  | LT269 | Đặng Hưng Thịnh         | Nam       | 23/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 6  | LT270 | Nguyễn Tiến Thịnh       | Nam       | 07/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |
| 7  | LT271 | Trương Tấn Thịnh        | Nam       | 31/08/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |       |        |
| 8  | LT272 | Nguyễn Đặng Thanh Thoát | Nam       | 23/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 9  | LT273 | Trần Đỗ Phương Thu      | Nữ        | 17/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 10 | LT274 | Võ Đình Thuận           | Nam       | 15/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 11 | LT275 | Lê Thanh Thùy           | Nữ        | 18/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |
| 12 | LT276 | Trần Ngọc Thanh Thủy    | Nữ        | 04/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |
| 13 | LT277 | Huỳnh Mai Anh Thư       | Nữ        | 29/06/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A |       |        |
| 14 | LT278 | Trịnh Trần Minh Thư     | Nam       | 05/02/2005 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |       |        |
| 15 | LT279 | Nguyễn Thị Thương       | Nữ        | 08/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 16 | LT280 | Đặng Phương Trang       | Nữ        | 24/08/2007 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 17 | LT281 | Đoàn Khánh Trang        | Nữ        | 18/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 18 | LT282 | Nguyễn Thảo Ngọc Trang  | Nữ        | 03/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 19 | LT283 | Phạm Đặng Minh Trang    | Nữ        | 28/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |
| 20 | LT284 | Trần Thị Mỹ Trang       | Nữ        | 15/05/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |       |        |
| 21 | LT285 | Phạm Ngọc Hoa Trâm      | Nữ        | 05/12/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |       |        |
| 22 | LT286 | Nguyễn Văn Thiện Trí    | Nam       | 09/11/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 23 | LT287 | Văn Trần Đức Trí        | Nam       | 14/12/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 24 | LT288 | Võ Mạnh Trí             | Nam       | 11/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |

Danh sách này có 24 HS

|                          |            |   |            |   |
|--------------------------|------------|---|------------|---|
| _ Số HS có mặt : .....   | TC-CBMA17A | 0 | TC-CNTT17A | 3 |
| _ Số HS vắng mặt : ..... | TC-CBMA17B | 3 | TC-CNTT17B | 1 |
| _ Tổng số bài : .....    | TC-CBMA17C | 2 | TC-ĐCN17   | 1 |
| _ Tổng số tờ : .....     | TC-CBTP17  | 1 | TC-ĐĐT17   | 0 |
|                          | TC-CGKL17  | 0 | TC-HDDL17  | 0 |
| Cán bộ coi thi 1         | TC-CNOT17A | 1 | TC-KTDN17  | 0 |
| (Ký & ghi họ tên)        | TC-CNOT17B | 3 | TC-KTML17A | 2 |
|                          | TC-CNOT17C | 2 | TC-NVNH17  | 1 |
|                          | TC-CGKL16  | 0 | TC-QTKS17A | 2 |
|                          | TC-SCMT16  | 0 | TC-QTKS17B | 2 |
|                          | TC-ĐĐT16   | 0 |            |   |

Cán bộ coi thi 2

(Ký & ghi họ tên)

| TT | SBD   | Họ và tên        |        | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh  | Lớp        | Số tờ | Ký tên |
|----|-------|------------------|--------|-----------|------------|-----------|------------|-------|--------|
| 1  | LT289 | Nguyễn Bùi Minh  | Triết  | Nam       | 30/10/2007 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 2  | LT290 | Nguyễn Minh      | Triết  | Nam       | 15/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 3  | LT291 | Nguyễn Khắc      | Triều  | Nam       | 04/06/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 4  | LT292 | Nguyễn Khắc      | Triệu  | Nam       | 14/03/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 5  | LT293 | Lâm Khánh        | Trình  | Nữ        | 09/12/2008 | Khánh Hòa | TC-KTDN17  |       |        |
| 6  | LT294 | Nguyễn Văn       | Trơn   | Nam       | 18/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |
| 7  | LT295 | Bùi Thị Thanh    | Trúc   | Nữ        | 26/12/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |       |        |
| 8  | LT296 | Nguyễn Thị       | Trúc   | Nữ        | 06/07/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 9  | LT297 | Hồ Đắc           | Trực   | Nam       | 11/12/2007 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17   |       |        |
| 10 | LT298 | Nguyễn Vũ Nhật   | Trường | Nam       | 25/08/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A |       |        |
| 11 | LT299 | Lê Hoàng Nhã     | Uyên   | Nữ        | 05/11/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 12 | LT300 | Ngô Bùi Tú       | Uyên   | Nữ        | 22/12/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17  |       |        |
| 13 | LT301 | Nguyễn Quỳnh Nhã | Uyên   | Nữ        | 15/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 14 | LT302 | Tô Hoài Khánh    | Uyên   | Nữ        | 02/11/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B |       |        |
| 15 | LT303 | Lê Gia           | Văn    | Nam       | 18/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 16 | LT304 | Ngô Thanh        | Vân    | Nữ        | 19/10/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 17 | LT305 | Nguyễn Thị Ngọc  | Vân    | Nam       | 06/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A |       |        |
| 18 | LT306 | Nguyễn Thị Thùy  | Vân    | Nữ        | 06/11/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 19 | LT307 | Nguyễn Lê Chí    | Viễn   | Nam       | 29/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 20 | LT308 | Trần Hồ Anh      | Việt   | Nam       | 12/08/2007 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B |       |        |
| 21 | LT309 | Nguyễn Hà Phương | Vinh   | Nam       | 17/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B |       |        |
| 22 | LT310 | Nguyễn Quốc      | Vinh   | Nam       | 16/12/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 23 | LT311 | Đào Cao          | Vũ     | Nam       | 31/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B |       |        |
| 24 | LT312 | Lê Anh           | Vũ     | Nam       | 23/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C |       |        |

Danh sách này có 24 HS

|                          |            |   |            |   |
|--------------------------|------------|---|------------|---|
| _ Số HS có mặt : .....   | TC-CBMA17A | 0 | TC-CNTT17A | 3 |
| _ Số HS vắng mặt : ..... | TC-CBMA17B | 1 | TC-CNTT17B | 2 |
| _ Tổng số bài : .....    | TC-CBMA17C | 0 | TC-ĐCN17   | 1 |
| _ Tổng số tờ : .....     | TC-CBTP17  | 0 | TC-ĐĐT17   | 0 |
|                          | TC-CGKL17  | 0 | TC-HDDL17  | 4 |
| Cán bộ coi thi 1         | TC-CNOT17A | 0 | TC-KTDN17  | 1 |
| (Ký & ghi họ tên)        | TC-CNOT17B | 2 | TC-KTML17A | 2 |
|                          | TC-CNOT17C | 2 | TC-NVNH17  | 3 |
|                          | TC-CGKL16  | 0 | TC-QTKS17A | 1 |
|                          | TC-SCMT16  | 0 | TC-QTKS17B | 2 |
|                          | TC-ĐĐT16   | 0 |            |   |

Cán bộ coi thi 2

(Ký & ghi họ tên)

| TT | SBD   | Họ và tên              | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh  | Lớp        | Số tờ | Ký tên |
|----|-------|------------------------|-----------|------------|-----------|------------|-------|--------|
| 1  | LT313 | Nguyễn Hoàng Vũ        | Nam       | 29/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |
| 2  | LT314 | Nguyễn Ngọc Uy Vũ      | Nam       | 05/05/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17   |       |        |
| 3  | LT315 | Nguyễn Trần Tuấn Vũ    | Nam       | 22/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A |       |        |
| 4  | LT316 | Trần Tuấn Vũ           | Nam       | 07/02/2003 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A |       |        |
| 5  | LT317 | Đào Nhật Vy            | Nữ        | 18/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A |       |        |
| 6  | LT318 | Lưu Trần Thanh Vy      | Nữ        | 30/07/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 7  | LT319 | Phạm Ngô Tường Vy      | Nữ        | 21/06/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 8  | LT320 | Trần Dương Tường Vy    | Nữ        | 29/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 9  | LT321 | Trần Diễm Xuyên        | Nữ        | 19/09/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17  |       |        |
| 10 | LT322 | Nguyễn Thị Ngọc Ý      | Nữ        | 21/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17  |       |        |
| 11 | LT323 | Đặng Thị Yến           | Nữ        | 24/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C |       |        |
| 12 | LT324 | Nguyễn Văn Giao        | Nam       | 20/03/2007 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT16   |       |        |
| 13 | LT325 | Phan Đăng Khoa         | Nam       | 29/07/2007 | Khánh Hòa | TC-QTKS16B |       |        |
| 14 | LT326 | Nguyễn Tấn Minh        | Nam       | 14/05/2007 | Khánh Hòa | TC-SCMT16  |       |        |
| 15 | LT327 | Dương Hoàng Đại Phát   | Nam       | 03/06/2007 | Khánh Hòa | TC-CGKL16  |       |        |
| 16 | LT328 | Vũ Minh Quang          | Nam       | 11/01/2007 | Khánh Hòa | TC-QTKS16B |       |        |
| 17 | LT329 | Đỗ Thanh Thảo          | Nữ        | 15/12/2007 | Khánh Hòa | TC-CBMA16D |       |        |
| 18 | LT330 | Nguyễn Thành Thắng     | Nam       | 25/07/2007 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT16   |       |        |
| 19 | LT331 | Nguyễn Trần Minh Thông | Nam       | 22/10/2006 | Khánh Hòa | TC-SCMT16  |       |        |
|    |       |                        |           |            |           |            |       |        |
|    |       |                        |           |            |           |            |       |        |
|    |       |                        |           |            |           |            |       |        |
|    |       |                        |           |            |           |            |       |        |
|    |       |                        |           |            |           |            |       |        |

Danh sách này có 19 HS

|                          |            |   |            |   |
|--------------------------|------------|---|------------|---|
| _ Số HS có mặt : .....   | TC-CBMA17A | 1 | TC-CNTT17A | 1 |
| _ Số HS vắng mặt : ..... | TC-CBMA17B | 0 | TC-CNTT17B | 0 |
| _ Tổng số bài : .....    | TC-CBMA17C | 2 | TC-ĐCN17   | 0 |
| _ Tổng số tờ : .....     | TC-CBTP17  | 1 | TC-ĐĐT17   | 1 |
|                          | TC-CGKL17  | 0 | TC-HDDL17  | 0 |
| Cán bộ coi thi 1         | TC-CNOT17A | 2 | TC-KTDN17  | 0 |
| (Ký & ghi họ tên)        | TC-CNOT17B | 0 | TC-KTML17A | 0 |
|                          | TC-CNOT17C | 0 | TC-NVNH17  | 3 |
|                          | TC-CGKL16  | 1 | TC-QTKS17A | 0 |
|                          | TC-SCMT16  | 2 | TC-QTKS17B | 0 |
|                          | TC-ĐĐT16   | 2 | TC-CBMA16D | 1 |
|                          | TC-KTML16A | 0 | TC-QTKS16B | 2 |

Cán bộ coi thi 2

(Ký & ghi họ tên)